

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

Thực hiện quyết định số 959/QĐ-ĐHCN ngày 24 tháng 08 năm 2017 về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ Cao đẳng.

Hiệu trưởng nhà trường hướng dẫn việc thực hiện quy chế đào tạo trình độ cao đẳng theo niêm ché.

1. Hướng dẫn thực hiện một số nội dung theo quy chế đào tạo trình độ cao đẳng

1.1 Thời gian hoàn thành khóa học

- Thời gian tối đa hoàn thành khóa học bằng 2 lần thời gian thiết kế cho chương trình quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy chế Đào tạo trình độ Cao đẳng theo Quyết định số 959/QĐ-ĐHCN.

1.2 Thời gian công bố các loại điểm

- Điểm kiểm tra thường xuyên được công bố công khai ngay trong buổi học.
- Điểm kiểm tra định kỳ được công bố công khai muộn nhất sau 01 tuần kể từ ngày kiểm tra.
- Điểm thi, kiểm tra theo hình thức vấn đáp, thực hành, thực tập hoặc bảo vệ báo cáo thực tập phải được công bố công khai ngay sau khi kết thúc buổi thi. Các môn học/mô đun có tính chất đặc thù được Hiệu trưởng quy định trong văn bản riêng.
- Đối với các hình thức thi, kiểm tra khác phải được công bố muộn nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thi xong.

1.3 Tính điểm môn học, mô-đun

Điểm của môn học, mô-đun được xác định như sau:

$$Đ_{MH/MĐ} = 0.4 \times Đ_{TBKT} + 0.6 \times Đ_{Thi}$$

Trong đó:

- $Đ_{MH/MĐ}$: Điểm môn học, mô-đun làm tròn đến 1 chữ số thập phân
- $Đ_{TBKT}$: Điểm trung bình các điểm kiểm tra làm tròn đến 1 chữ số thập phân
- $Đ_{Thi}$: Điểm thi kết thúc môn học, mô-đun

• Các điểm thành phần

Số thứ tự	Loại điểm	Hệ số
1	Điểm kiểm tra thường xuyên	1
2	Điểm kiểm tra định kỳ	2

3 Điểm thi kết thúc môn học, mô-đun

Điểm kiểm tra thường xuyên: do giáo viên giảng dạy học phần, mô-đun thực hiện gồm điểm kiểm tra vấn đáp trong giờ học, kiểm tra thực hành, thực tập, chấm điểm bài tập hoặc kiểm tra viết thời lượng ≤ 30 phút và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác. Mỗi môn học, mô-đun phải có ít nhất 01 điểm kiểm tra thường xuyên. Chấm theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5 điểm.

Điểm kiểm tra định kỳ: gồm điểm kiểm tra hết chương hay phần chính của môn học, mô-đun hoặc các bài thực hành kỹ năng có tính tổng hợp với thời gian kiểm tra từ 45 đến 60 phút, điểm bài tập lớn, tiểu luận, thực tập hoặc điểm các hình thức kiểm tra, đánh giá khác. Chấm theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5 điểm. Số lần kiểm tra định kỳ của môn học, mô-đun được qui định như sau:

- Có ít nhất 01 điểm tra định kỳ đối với học phần có ≤ 3 tín chỉ
- Có ít nhất 02 điểm kiểm tra định kỳ đối với học phần có ≥ 4 tín chỉ

Điểm thi kết thúc môn học, mô-đun: Là kết quả của bài thi kết thúc môn học, mô-đun. Nội dung, hình thức thi kết thúc môn học, mô-đun được quy định trong đề cương môn học, mô-đun. Chấm theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5 điểm.

1.4 Điểm trung bình chung học kỳ/năm học/khoa học

Điểm trung bình chung học kỳ/năm học/khoa học được xác định như sau:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^n a_i n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

Trong đó:

A: Điểm trung bình chung học kỳ/năm học/khoa học làm tròn đến 2 chữ số thập phân

- i: Số thứ tự của môn học, mô-đun
- a_i : Điểm của môn học, mô-đun thứ i
- n_i : Hệ số (số tín chỉ) của môn học, mô-đun thứ i
- n: Tổng số môn học, mô-đun trong học kỳ/năm học/khoa học

1.5 Điểm đánh giá xếp loại tốt nghiệp

Điểm đánh giá xếp loại tốt nghiệp được xác định theo công thức:

$$\mathbb{D}_{TN} = \frac{3 \cdot \mathbb{D}_{TB} + 2 \cdot \mathbb{D}_{TNTH} + \mathbb{D}_{TNLT}}{6}$$

Trong đó:

- \mathbb{D}_{TN} : Điểm đánh giá xếp loại tốt nghiệp làm tròn đến 2 chữ số thập phân
- \mathbb{D}_{TB} : Điểm trung bình chung toàn khóa học
- \mathbb{D}_{TNTH} : Điểm thi môn Thực hành nghề nghiệp
- \mathbb{D}_{TNLT} : Điểm thi môn Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp

1.6 Thời gian thi lại tốt nghiệp

- Thi lại lần thứ nhất cho người học có môn thi chưa đạt yêu cầu trong thời gian từ 2 đến 3 tháng kể từ ngày nhà trường công bố kết quả thi tốt nghiệp.

2. Thời hạn và đối tượng áp dụng

- Áp dụng cho sinh viên trình độ cao đẳng học theo niêm chế từ học kỳ 1 năm học 2017-2018.

3. Yêu cầu

3.1 Phòng Đào tạo

- Theo dõi và hướng dẫn quá trình thực hiện quy chế tại các đơn vị.
- Phối hợp với Trung tâm quản lý chất lượng để điều chỉnh phần mềm quản lý đào tạo

3.2 Các khoa và Trung tâm đào tạo

- Triển khai và hướng dẫn giáo viên trong đơn vị những nội dung điều chỉnh, bổ sung trong quy chế.
- Thông báo tới toàn thể sinh viên trong trường về nội dung và những quy định mới trong quy chế đào tạo trình độ cao đẳng học theo niêm chế.

3.3 Trung tâm quản lý chất lượng

- Xây dựng phần mềm quản lý đào tạo theo các nội dung được quy định trong hướng dẫn này.

Nơi nhận:

- Các cá nhân, đơn vị liên quan;
- Lưu VT, ĐT.



Phạm Văn Bồng



